

**KHẢO SÁT THÊM VỀ "HỆ SỐ KHÚC XẠ SÓNG VÔ TUYẾN ĐIỆN
VÀ ĐƯỜNG ĐI CỦA BÃO"**

Nguyễn Văn Năng, Nguyễn Thị Như Hạnh
(Dr. IITTV Nghĩa bình)

 tài liệu [1] có đề cập đến vấn đề tìm sự liên quan giữa sự biến đổi của hệ số khúc xạ sóng vô tuyến điện với thời gian và khu vực đồ bão của bão vào các tinh phia bắc nước ta.

Để tính toán giản đơn hệ số khúc xạ qua các yếu tố khí tượng cơ bản, các tác giả ở [1] đã sử dụng công thức :

$$N_{đơn vị} = \frac{77,6}{T} (P + \frac{4810}{T})$$

Trong đó : $T = 273 + t$, t là nhiệt độ không khí ($^{\circ}\text{C}$).

P là áp suất không khí (mb)

e là độ ẩm tuyệt đối (mb).

Những thí nghiệm qua một số cơn bão của tài liệu [1] cho thấy có sự liên quan khá chặt giữa sự biến đổi của N với thời gian và khu vực đồ bão (86,5% trong tổng số các cơn bão được khảo sát), ngay cả khi chỉ sử dụng các số 1490 P , t , e ở cấp trung bình mà không có số N lên cao.

Từ các khảo sát ở [1] có thể rút ra ý chính khi chỉ sử dụng số liệu ngọt đât như sau :

Ở ngọt đât N có giá trị cực tiểu trước khi bão đồ bão từ 10 - 20 giờ. Ở những nơi có N cực tiểu trong cơn bão thường nhỏ hơn các dài trung lân khoảng 10 - 20 đơn vị.

Để rút ra những điều bô ảnh cho công tác dự báo ở địa phương mình - một tỉnh ở phần nam của khu vực mà các tác giả ở [1] đã khảo sát ; chúng tôi đã tiến hành khảo sát thêm đối với một số cơn bão ảnh hưởng đến khu vực từ Quảng Nam - Đà Nẵng đến Phú Khánh trong thời gian 1977 - 1980 theo các số liệu khí tượng bô ngọt.

Trong 8 cơn bão chúng tôi khảo sát có : 2 cơn bão di vào đất liền với sức gió mạnh nhất đạt cấp 9 - 12 : bão số 2 năm 1978 (Shirley) và bão số 14 năm 1978 ; trong đó bão số 2 năm 1978 là cơn bão lúc đầu có sức gió yếu khoảng cấp 6, 7 vào gần sét bờ biển Nghĩa Bình - Phú Khánh mạnh lên đột ngột với sức gió mạnh nhất trên cấp 12; 4 cơn bão có sức gió lác đầu mạnh cấp 9 - 12, trong quá trình di chuyển suy yếu dần, khi gần đến bờ biển trung bộ sức gió mạnh nhất chỉ còn cấp 6-7 và tan ngoài khơi hoặc trở thành áp thấp nhiệt đới (ATND) di vào đất liền, đó là bão số 7 năm 1977 (Dinah), bão số 13 năm 1978 (Rita), bão số 12 năm 1979 (Sarah) và bão số 7

năm 1980 (Cary). 2 ATND có sức gió yếu khoảng cấp 7, đó là bão số 7 và bão số 8 năm 1978 (theo đánh số thứ tự bão của Tổng cục Khí tượng thủy văn).

Qua tinh toán số liệu ở các trạm Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Qui Nhơn, Tuy Hòa và Nha Trang chúng tôi nhận thấy trong 8 cơn bão kháo sát có 4 cơn bão có sự liên quan như tài liệu [1] đã nêu.

Sau đây xem lần lượt diễn biến của 4 cơn bão nói trên.

1. Bão số 7 năm 1977 (Dinah) :

Hồi 7 giờ ngày 16/IX bão có vị trí khoảng 18°N - 120°E , sức gió mạnh nhất cấp 10-11. Bão di chuyển theo hướng WSW. Ngày 16 dừng lại, chuyển hướng đi sau NE. Ngày 20 lại chuyển hướng một lần nữa theo hướng lác ban đầu WSW. 7 giờ ngày 23 vị trí bão ở vào $16 - 17^{\circ}\text{N}$, $112 - 113^{\circ}\text{E}$. Trong quá trình di chuyển, do tác động của không khí lạnh ở phía bắc, bão suy yếu đi và di chuyển nhanh theo hướng SW. Sáng sớm ngày 24/IX bão di sát vào vùng bờ biển Nghia Bình - Phú Khánh, yên di thành vùng áp thấp, tiếp tục di vào đất liền giữa Qui Nhơn - Tuy Hòa.

Lúc 7 giờ ngày 23/IX giá trị e ở Qui Nhơn đạt cyc tiêu : 18,9 mb, giá trị t cao hơn so với các trạm lân cận. Hộ số N giảm và có giá trị cyc tiêu : 339 đơn vị. Như vậy do sự biến đổi của t, e dãy dần dần N có giá trị nhỏ nhất so với các trạm lân cận. Bão đồ bô hơi lạch về phía nam Qui Nhơn một ít. Thời gian từ lúc e N đạt cyc tiêu đến khi bão đồ bô là 21 giờ.

2. Bão số 14 năm 1978 :

Hồi 7 giờ ngày 1/XI bão có vị trí khoảng $11,7^{\circ}\text{N}$ - $118,0^{\circ}\text{E}$. Sức gió mạnh nhất cấp 7 - 8. Trong quá trình di chuyển, bão mạnh dần lên. Ngày 2/XI bão có vị trí $11 - 12^{\circ}\text{N}$, $114 - 115^{\circ}\text{E}$. Sức gió mạnh nhất cấp 9. Hướng di chuyển của bão WNW sau chuyển WSW. Sáng ngày 3 bão di vào đất liền tỉnh Phú Khánh.

Giá trị e trạm Nha Trang giảm lác 7 giờ ngày 2/XI và có trị số cyc tiêu 21,5 mb, nhỏ nhất so với các trạm lân cận; giá trị t cao hơn từ 13 giờ ngày 1/XI đến 13 giờ ngày 2/XI, từ 16 giờ t° tại Nha Trang giảm xấp xỉ với các trạm khác. Trước khi bão đến một thời gian, giá trị t tăng, e giảm dần dần sự giảm của N. Theo tinh toán N đạt cyc tiêu tại Nha Trang lúc 7 giờ ngày 2/XI và có trị số là 353 đơn vị, trước khi bão vào Phú Khánh 20 giờ.

3. Bão số 13 năm 1978 (Rita) :

Hồi 7 giờ ngày 27/X bão có vị trí vào khoảng $16,5^{\circ}\text{N}$ - $120,0^{\circ}\text{E}$; sức gió mạnh nhất trên cấp 12, bão di chuyển theo hướng WNW. Ngày 28 bão di chuyển chậm lại và sau đó chuyển hướng, di chuyển nhanh theo hướng giữa WSW và SW. Trong quá trình di chuyển, do tác động của không khí lạnh, nên suy yếu nhanh. Ngày 29/X bão ở vị trí khoảng 15°N - 114°E , sức gió mạnh nhất còn cấp 8. Ngày 30/X vị trí tan bão ở vào khoảng 13°N - 110°E , sức gió mạnh nhất giảm xuống còn cấp 6 - 7 và tan dần.

Ngày 29 do ảnh hưởng hoàn lưu phía tây của bão kết hợp với không khí lạnh, trị số e ở các trạm đều giảm và đạt giá trị cyc tiêu lác 7 giờ; Tuy Hòa có giá trị nhỏ nhất là 15,0 mb (riêng Đà Nẵng e đạt cyc tiêu 14,4 mb là do Đà Nẵng nằm ở vị trí chịu tác động mạnh của không khí lạnh hơn các trạm khác nên e ở đây nhỏ

hơn Tuy hòa). Đến 19 giờ có tăng lên một ít (trừ Nhà trang giám xuống), tuy nhiên ở Qui nhon, Tuy hòa, Nhà trang vẫn giữ trị số nhỏ hơn so với Đà Nẵng, Quảng nghĩa; và N cũng giảm từ 18 vđi và đạt giá trị cực tiểu ở các trạm lúc 7 giờ ngày 29/X, N ở Nhà trang lúc 19 giờ giảm, trong khi ở Qui nhon, Tuy hòa có tăng lên một ít nam Qui nhon. Sáng 30/X bão suy yếu ở vùng biển từ Qui nhon trở vào.

Hệ số N đạt giá trị cực tiểu trước khi bão vào vùng biển này và suy yếu tại đó là 21 giờ.

4. Bão số 7-1980 (Cary) :

Hồi 7 giờ ngày 30/X tâm bão vào khoảng $15^{\circ}\text{N} - 117,5^{\circ}\text{E}$, sức gió mạnh nhất gần trung tâm cấp 8 - 9. 13 giờ ngày 1/XI vị trí tâm bão vào khoảng $14,2^{\circ}\text{N} - 112,4^{\circ}\text{E}$. Bão di chuyển lực đầu theo hướng NW sau chuyển hướng NW. Đến 1 sáng ngày 2/XI bão di vào gần vùng bờ biển Nghi Phong - Phú Quốc, suy yếu thành áp thấp di vào đất liền tỉnh Phú Quốc.

Trị số của c tại Qui nhon, Tuy hòa, Nhà trang bắt đầu giảm từ 79 giờ ngày 31/X và đạt giá trị cực tiểu ở Qui nhon là 7 giờ ngày 1/XI, ở Tuy hòa là 19 giờ ngày 31/X và 1 giờ ngày 1/XI, ở Nhà trang là 1 giờ ngày 1/XI. Khi quí điểm toàn cho thấy N giảm theo và có gió với vận tốc cũng vào các giờ có c giá trị tại 3 trạm trên. So với 2 trạm phía Bắc : Đà Nẵng, Quảng nghĩa thì trị số N của Tuy hòa, Qui nhon, Nhà trang cũng nhỏ hơn. Bão có xu hướng di chuyển vào hướng từ Qui nhon, trở vào.

Nhìn xét :

Qua các khía cạnh trên đây, chúng tôi có nhận xét :

- Giữa sự biến đổi của N ở một số vđi thời gian và khu vực có bộ của bão vào khu vực của địa phương chúng tôi có mức độ liên quan kém hơn khuya và các tác giả [1] đã khảo sát ; điều đó có thể do nhiều nguyên nhân :

+ Số các cơn bão khảo sát còn ít.

+ Khu bão ở khu vực mà chúng tôi khảo sát là giai đoạn cuối cùng của mùa bão ở muô ta ; bão thường hoạt động kèm theo với những nhiễu động khác, đặc biệt là hoạt động của gió mùa đông bắc, cho nên bão thường bị suy yếu đi nhiều khi vào gần bờ.

+ Không có số liệu trên cao để khảo sát.

- Đối với những cơn bão có sự liên quan, thường N đạt cực tiểu trước khi bão đổ bộ từ 20 đến 24 giờ. Dấu hiệu này có thể tham khảo được nếu như phương tiện thông tin giữa các đài trạm lân cận được đảm bảo tốt.

Tài liệu tham khảo

[1] Tăng Bá Chơn, Nguyễn Minh Phú - Hệ số khía xã sáng và đường đi của bão. "Tập san Khí tượng thủy văn 1977", 1978, tập công trình nghiên cứu số 1, trang 45 - 60./.